

**KẾ HOẠCH**

**thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024  
của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW  
ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI  
“Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu  
công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường  
định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”**

-----

Thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” (viết tắt là Kết luận số 91-KL/TW), Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tăng cường trách nhiệm và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, khó khăn trong việc thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (Kết luận số 51-KL/TW); Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; đồng thời, căn cứ tình hình thực tiễn của thành phố, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, nhằm tiếp tục đẩy mạnh căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố.

## 2. Yêu cầu

- Các cấp ủy đảng, tổ chức đảng, lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị, trước hết là người đứng đầu cần nêu cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, đề ra và thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể hóa Nghị quyết số 29-NQ/TW và Kết luận số 91-KL/TW, gắn với triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, đề án của Trung ương, của thành phố có liên quan đến việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực, đạt kết quả cao nhất trong thực hiện.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW và Kết luận số 91-KL/TW phải được tiến hành thường xuyên, liên tục thông qua các chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp với chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và thành phố Cần Thơ nói riêng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kết luận số 91-KL/TW của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; kịp thời biểu dương, nhân rộng những mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

## II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Trên cơ sở tiếp tục quán triệt, thực hiện đầy đủ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 29/NQ-TW, Kết luận số 91-KL/TW và các chủ trương, nghị quyết khác của Đảng về giáo dục và đào tạo và xuất phát từ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thành phố cần tập trung xây dựng hệ thống giáo dục và đào tạo theo hướng mở, phục vụ học tập suốt đời theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; đào tạo con người Cần Thơ phát triển toàn diện và phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, giàu khát vọng và làm việc hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu đến năm 2030 là trung tâm của vùng về giáo dục và đào tạo, với một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

### 1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của xã hội về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện đầy đủ, sâu sắc quan điểm coi giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu”, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân; bảo đảm vai trò chủ đạo của Nhà nước, đồng thời thu hút sự tham gia tích cực của xã hội trong phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; đầu tư cho giáo dục

và đào tạo là đầu tư cho phát triển, được ưu tiên trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở giáo dục, đào tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu rộng và hiệu quả hơn về mục tiêu, yêu cầu, nội dung đổi mới giáo dục và đào tạo, trước hết là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý giáo dục và đội ngũ nhà giáo trên địa bàn, nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện, tạo sự tin tưởng, đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp nhân dân. Chú trọng việc phát hiện, biểu dương gương điển hình trong các hoạt động đổi mới giáo dục.

## **2. Đổi mới công tác quản lý giáo dục**

- Triển khai thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh thực hiện trao quyền tự chủ gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học, cơ quan quản lý, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý giáo dục các cấp.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra có chiều sâu về hành chính và chuyên ngành trong các hoạt động giáo dục và đào tạo; chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Xây dựng cơ chế thu nhận và xử lý thông tin trong quản lý giáo dục, đồng thời với việc cấp trên đánh giá cấp dưới, thực hiện cơ chế người học tham gia đánh giá hoạt động giáo dục, nhà giáo tham gia đánh giá cán bộ quản lý, cơ sở giáo dục tham gia đánh giá cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục. Đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và của các cơ sở giáo dục.

- Các cơ sở giáo dục tiếp tục đổi mới hình thức thi đua, khen thưởng, đảm bảo kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch theo hướng bám sát nhiệm vụ chính trị của ngành, hướng về cơ sở; tổ chức các phong trào thi đua với các tiêu chí cụ thể, rõ ràng, thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ, đảm bảo tính khả thi; có lộ trình thực hiện cụ thể, có kiểm tra, thanh tra, tránh bệnh thành tích trong giáo dục.

## **3. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học**

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, trình độ đào tạo, trọng tâm là hiện đại hóa, đa dạng hóa phương thức giáo dục và đào tạo,

đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người dạy, phù hợp với người học, phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, cụ thể:

- Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, tiến đến đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; tăng dần tỷ lệ trẻ 3 đến 5 tuổi vào học các lớp mẫu giáo; quản lý chặt chẽ các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; tăng cường giáo dục hòa nhập cho trẻ em có nhu cầu đặc biệt hoặc hoàn cảnh khó khăn.

- Đẩy mạnh phân luồng trong giáo dục phổ thông, tăng số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp và làm tốt công tác định hướng nghề nghiệp, tư vấn học đường cho học sinh ngay từ cấp học phổ thông. Thực hiện một chương trình giáo dục phổ thông thống nhất cả nước, mỗi môn học có một hoặc một số sách giáo khoa; thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm; giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng công dân số và nghiên cứu khoa học trong trường phổ thông.

- Tập trung đào tạo nhân lực có kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm nghề nghiệp. Hình thành hệ thống giáo dục nghề nghiệp với nhiều phương thức và trình độ đào tạo kỹ năng nghề nghiệp theo hướng ứng dụng, thực hành, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhân lực kỹ thuật công nghệ của thị trường lao động trong nước và quốc tế.

- Tập trung đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học. Đa dạng hóa các cơ sở đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển công nghệ và các lĩnh vực, ngành nghề, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Hoàn thiện mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên và các hình thức học tập, thực hành phong phú, linh hoạt; coi trọng tự học và giáo dục từ xa, nhằm đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân; bảo đảm cơ hội cho mọi người được học tập nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ và chất lượng cuộc sống; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động chuyển đổi nghề khi có nhu cầu; bảo đảm xóa mù chữ bền vững.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục quốc phòng, an ninh và các giá trị văn hóa truyền thống, lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng cống hiến, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc cho học sinh, sinh viên; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục cho học sinh, sinh viên, góp phần xây dựng văn hóa học đường, xây dựng xã hội hạnh phúc.

#### **4. Tập trung đầu tư hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và nâng cao tiềm lực nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục, đào tạo**

- Tiếp tục phát triển giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, hội nhập, gắn với thị trường lao động, chú trọng cả số lượng, cơ cấu, chất lượng đào tạo, quan tâm công tác đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho người lao động để thích ứng với sự thay đổi của nhu cầu thị trường và công nghệ sản xuất; tăng cường định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên ngay từ cấp học phổ thông; thực hiện đào tạo nghề, dạy văn hóa, hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; quan tâm đầu tư, phát triển một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo đạt trình độ tương đương với khu vực và thế giới.

- Tập trung đầu tư chiều sâu, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực chất lượng cao đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học công lập ở một số ngành, nghề, lĩnh vực mang tầm cỡ khu vực và quốc tế, nhằm tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, gắn với nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chuyển đổi số quốc gia và hội nhập quốc tế; chú trọng các ngành, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhất là các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới như: trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, bán dẫn...

- Đầu tư nguồn lực để phát triển Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ trở thành Trường có năng lực, điều kiện trong đào tạo và nghiên cứu khoa học; sắp xếp, kiện toàn các trường cao đẳng, nâng cao chất lượng đào tạo, dạy nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố. Đầu tư, nâng cao tiềm lực, hoàn thiện các quy định liên quan đến nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn theo hướng tạo thuận lợi, tháo gỡ các nút thắt, rào cản trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và hợp tác nghiên cứu, triển khai giữa các cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp. Thực hiện phân bổ ngân sách cho sự nghiệp khoa học và công nghệ tương xứng với năng lực và kết quả hoạt động khoa học, công nghệ của các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn.

#### **5. Tăng cường cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo**

- Tăng cường rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông bảo đảm đủ trường, lớp học, nhất là đảm bảo đủ điều kiện dạy học 2 buổi/ngày đối với cấp tiểu học, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập phù hợp

và đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, quan tâm đầu tư cho giáo dục chất lượng cao.

- Rà soát, ưu tiên bố trí đủ quỹ đất để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn.

- Tiếp tục bổ sung thiết bị dạy học, đồ chơi trẻ em và khuyến khích phong trào tự làm các thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học trong các trường học. Đầu tư xây dựng thêm phòng học, xây dựng bếp ăn cho các trường mầm non, tiểu học kết hợp với các biện pháp xã hội hóa, góp phần nâng cao chất lượng bữa ăn trưa học đường.

- Tăng cường chuyển đổi số trong quản trị, quản lý và giảng dạy; hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo; đồng bộ, thống nhất kết nối dữ liệu từ các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý giáo dục; liên thông dữ liệu giáo dục với cơ sở dữ liệu quốc gia; phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục cá nhân hóa, giáo dục sáng tạo, giáo dục thích ứng với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo; đồng thời, trang bị cho học sinh, sinh viên các kỹ năng thiết yếu để thích ứng học tập, làm việc hiệu quả, an toàn trên không gian mạng và môi trường công nghệ số.

- Phát triển các phương thức đào tạo mở, các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, phát triển học liệu mở trực tuyến. Khuyến khích phát triển các mô hình trường học mới như trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc.

- Đảm bảo các điều kiện về nhân lực, hạ tầng số, triển khai nền tảng thích hợp, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo an toàn thông tin; đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong nghiên cứu, triển khai ứng dụng và thu hút nguồn vốn đầu tư xây dựng các hệ thống công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

## **6. Phát triển đội ngũ nhà giáo và công chức, viên chức quản lý giáo dục**

- Xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu; tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập theo đúng định mức và số lượng do cơ quan có thẩm quyền giao. Thực hiện điều chuyển giáo viên giữa các địa phương, nhằm giải quyết căn bản và khắc phục tình trạng thừa, thiếu cục bộ và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục theo hướng phát triển năng lực, tôn trọng tự do sáng tạo, chuyên môn học thuật, đề cao đạo đức và trách nhiệm nhà giáo. Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo và nâng trình độ chuẩn cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phát hiện, tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng, đãi ngộ và trọng dụng nhân tài làm việc trong ngành Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm các điều kiện cần thiết về vật chất, tinh thần để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ, yên tâm công tác, cống hiến, thu hút được người giỏi và tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục phát triển.

### **7. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo**

- Bảo đảm ngân sách nhà nước chi cho giáo dục, đào tạo tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước như Nghị quyết số 29-NQ/TW đã đề ra; đồng thời, kịp thời điều chỉnh tăng mức chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo phù hợp với tăng trưởng của kinh tế thành phố.

- Nhà nước bảo đảm kinh phí cho giáo dục bắt buộc, giáo dục phổ cập, miễn học phí cho trẻ em mẫu giáo và thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm trong lĩnh vực giáo dục; ưu tiên đầu tư cho giáo dục.

- Tiếp tục triển khai chương trình đầu tư kiên cố hóa trường học, xóa phòng học tạm, đầu tư xây dựng trường học chuẩn quốc gia và bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu; phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ phòng học được kiên cố hóa đạt 100%.

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chương trình đầu tư công hiện đại hóa giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để tạo đột phá trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách đầu tư cho giáo dục và đào tạo trên tinh thần Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đồng thời, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động sự tham gia hiệu quả của toàn xã hội vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo; nghiên cứu cơ chế phân bổ nguồn lực, chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ giáo dục theo kết quả đầu ra.

- Cải thiện môi trường đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bảo đảm cạnh tranh công bằng, minh bạch; có cơ chế, chính sách mạnh mẽ thúc đẩy, khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập, nhất là các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng, nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo; tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập.

- Hoàn thiện chính sách hỗ trợ người học từ ngân sách nhà nước thông qua cấp học bổng hoặc hỗ trợ miễn giảm học phí đối với các ngành, nghề Nhà nước cần ưu tiên phát triển ở các trình độ đào tạo, mở rộng đối tượng và nâng mức ưu đãi cho vay tín dụng.

## **8. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo**

- Khuyến khích và tạo cơ chế thuận lợi cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài, không ngừng nâng cao năng lực quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; bồi dưỡng giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục; dạy các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh ở các đơn vị có tiềm năng; nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- Có chính sách khuyến khích và hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh tham gia học tập và nghiên cứu ở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước, nhất là đào tạo giảng viên trình độ tiến sĩ và chuyên gia các ngành kỹ thuật, công nghệ mũi nhọn. Tăng cường đưa tiếng Việt và văn hoá Việt Nam ra nước ngoài.

- Tạo điều kiện thuận lợi, nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư, tài trợ cho giáo dục, tham gia giảng dạy tiếng Anh trên địa bàn.

### **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các quận ủy, huyện ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn và đảng ủy trực thuộc Thành ủy theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức nghiên cứu, triển khai, quán triệt Kết luận số 91-KL/TW trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế; tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trong công tác kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm của Đảng, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần thực hiện tốt công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

**2.** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành chức năng tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 91-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy; quan tâm bố trí nguồn lực và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo; tăng cường kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đối với các địa phương, đơn vị.

**3.** Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm, tích cực tham gia, góp phần cùng các cấp ủy đảng, chính quyền thực hiện tốt công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn.



4. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy. Đồng thời, phối hợp chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; kịp thời tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình và báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Thành ủy.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương (HN, TP.HCM),
- Các quận ủy, huyện ủy,  
ban cán sự đảng, đảng đoàn  
và các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các ban xây dựng Đảng của Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc  
và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các đ/c Ủy viên BTV Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Phạm Văn Hiếu**